

HẠNH PHÚC CỦA MỘT TANG GIA VŨ TRỌNG PHỤNG

(Trích *Số đỏ*)

KẾT QUẢ CẢN ĐẠT

Qua đoạn trích, thấy được bản chất lối sống, đời sống của xã hội “thượng lưu” thành thị những năm trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 và nghệ thuật trào phúng đặc sắc của Vũ Trọng Phụng.

TIỂU DẪN

Vũ Trọng Phụng (1912 – 1939) sinh tại Hà Nội, trong một gia đình nghèo. Ông quê ở làng Hào (Bản Yên Nhân), huyện Mĩ Hào, tỉnh Hưng Yên. Sau khi tốt nghiệp tiểu học, Vũ Trọng Phụng đi làm kiếm sống, nhưng chẳng được bao lâu thì mất việc. Từ đó, ông sống chật vật, bấp bênh bằng nghề viết báo, viết văn chuyên nghiệp. Khoảng năm 1937 – 1938, Vũ Trọng Phụng mắc bệnh lao, nhưng không có điều kiện chạy chữa. Ông mất tại Hà Nội.



Vũ Trọng Phụng

Vũ Trọng Phụng bắt đầu có truyện đăng báo từ năm 1930. Ngoài tên thật, đôi khi nhà văn còn dùng bút danh Thiên Hư. Đây là cây bút có sức sáng tạo dồi dào. Không đầy mười năm viết văn, ông đã để lại một khối lượng tác phẩm đồ sộ, tiêu biểu là các phóng sự: *Cạm bẫy người* (1933), *Kĩ nghệ lấy Tây* (1934), *Com thầy com cô* (1936); các tiểu thuyết: *Giông tố*, *Số đỏ*, *Vỡ đê* (1936), *Lấy nhau vì tình* (1937), *Trúng số độc đắc* (1938). Sáng tác của Vũ Trọng Phụng toát lên niềm căm phẫn mãnh liệt cái xã hội đen tối, thối nát đương thời. Có thể nói, bằng một tài năng lớn và phong cách nghệ thuật độc đáo, Vũ Trọng Phụng có những đóng góp đáng kể vào sự phát triển của văn xuôi Việt Nam hiện đại.

Tiểu thuyết *Số đỏ* được đăng ở *Hà Nội báo* từ số 40 ngày 7 – 10 – 1936 và in thành sách lần đầu năm 1938. Nhân vật chính của *Số đỏ* tên là Xuân, thường gọi là Xuân Tóc Đỏ. Hắn là một đứa bé mồ côi, sống lay lắt ở Hà Nội bằng nghề trèo me, trèo sấu, thổi kèn quảng cáo thuốc lậu, nhặt bóng ở sân quần vợt... Xuân bị cảnh sát bắt giam nhưng lại được bả

phó Đoan – một me Tây⁽¹⁾ dâm dăng – cứu thoát và giới thiệu đến phục vụ ở hiệu may Âu hoá. Từ đó, Xuân bắt đầu tham gia vào “việc cải cách xã hội”. Nhờ thuộc lòng những bài quảng cáo thuốc lậu, hắn được nhận các danh hiệu “sinh viên trường thuốc”, “đốc tờ⁽²⁾ Xuân”. Hắn gia nhập xã hội thượng lưu, quan hệ với những nhân vật có thế lực, được cô Tuyết – em Văn Minh, con cụ cố Hồng rất giàu có – say mê. Xuân còn được bà phó Đoan nhờ dạy dỗ cho cậu Phước – quý tử của bà – và lại được nhà sư Tăng Phú mời làm “cố vấn cho báo *Gõ mõ*”. Càng ngày, hắn càng được nhiều người kính trọng, sợ hãi. Vì vô tình, hắn gây ra cái chết của cụ cố tổ – bố đẻ cụ cố Hồng. Cái chết này được mọi người trong gia đình cụ mong đợi từ lâu. Bởi vậy, Xuân được ghi ơn. Xuân được Văn Minh dẫn đi đấu giá tranh giải quần vợt, nhân dịp vua Xiêm đến Bắc Kỳ. Bằng thủ đoạn xảo trá, hắn đã làm cho hai cầu thủ nổi tiếng bị bắt ngay trước hôm thi đấu. Không có cầu thủ chính, Xuân được dịp thi tài với quán quân Xiêm trước sự chứng kiến của hai vua, các quan và hàng nghìn công chúng. Để giữ mối hoà hảo với nước láng giềng, hắn được lệnh phải thua. Kết thúc trận đấu, Xuân hùng hồn diễn thuyết cho đám đông dân chúng hiểu “sự hi sinh vì Tổ quốc” của mình. Hắn thành “bạc vĩ nhân”, thành “anh hùng cứu quốc”. Xuân còn được thưởng Bắc Đẩu bội tinh⁽³⁾, được mời vào Hội Khai trí tiến đức, được nhận làm con rể cụ cố Hồng.

Cuối chương XIV, vô tình, Xuân Tóc Đỏ làm cụ cố tổ uất lên tưởng chết. Thấy thế, hắn sợ hãi bỏ chạy. Mọi người lại cứ tưởng Xuân là một “thầy thuốc chính hiệu”, vì giận nên đã “quên mất lương tâm nhà nghề” ! Đoạn trích dưới đây thuộc chương XV của tiểu thuyết *Số đỏ* (nhạn đề của chương đã được lược bớt)⁽⁴⁾.

VĂN BẢN

Ba hôm sau, ông cụ già⁽⁵⁾ chết thật.

Cả gia đình ấy đã nhao lên mỗi người một cách, đi gọi từ ông lang băm Tây cho đến ông lang băm Đông, già và trẻ, để thực hành đúng cái lí thuyết “nhiều thầy thối ma”. Ông cụ già chết, danh dự của Xuân lại càng to thêm, vì cái lễ rất chính đáng là luôn ba hôm nó đã trốn một chỗ nào không ai biết, đến nỗi cụ bà cho người đi tìm đâu cũng không thấy. Thiếu ông đốc tờ Xuân là thiếu tất cả, những ông thầy thuốc chính hiệu đã thất bại hoàn toàn. Về phần ông đốc tờ Trục Ngôn, thấy bạn đồng nghiệp Xuân của ông không chữa, cho đó là một bệnh nặng, nên cũng không dám nhận. Đó là một bài học cho những kẻ nào dám bảo một người như Xuân là con nhà hạ lưu, ma cà bông⁽⁶⁾, vô học, vô lại⁽⁷⁾, nhật ban quần⁽⁸⁾, vân vân...

(1) *Me Tây* : đàn bà Việt Nam lấy người Âu – Phi (nói một cách khinh bỉ).

(2) *Đốc tờ* (phiên âm tiếng Pháp : *docteur*) : bác sĩ y khoa.

(3) *Bắc Đẩu bội tinh* : một trong những huân chương cao quý nhất của nhà nước Pháp.

(4) Nhan đề đầy đủ của chương XV : *Hạnh phúc của một tang gia – Văn Minh nữa cũng nói vào – Một đám ma gương mẫu.*

(5) *Ông cụ già* : chỉ cụ cố tổ, bố cụ cố Hồng, ông nội của Tuyết và Văn Minh.

(6) *Ma cà bông* (phiên âm tiếng Pháp : *vagabond*) : kẻ lang thang đầu đường xó chợ.

(7) *Vô lại* : kẻ bất lương, không còn nhân cách.

(8) *Nhật ban quần* : nhật bóng ở sân quần vợt.

Người ta lại đi mời cả cụ lang Tì lẫn cụ lang Phế, nhưng vì quá giận, hai cụ đã từ chối chạy chữa cũng như những vị danh y biết tự trọng. Người ta đã nghĩ đến cả thuốc thánh đèn Bia vừa mới chữa một người ho lao và một người cảm thương hàn bằng bùn đen và cứt trâu, công hiệu đến nỗi họ mất mạng, và quan trên lại điều tra ra rằng có một tội cường hào tổ chức ra thánh, mà tội cường hào ấy lại ăn cắp tiền quỹ nữa, nên tự nhiên cũng hết thiêng liêng... Những việc trắc trở như thế đã làm cho ông già hơn tám mươi tuổi phải chết một cách bình tĩnh. Trong lúc gia đình nhốn nháo, thằng bồi tiêm đã đếm được đúng một nghìn tám trăm bảy mươi hai câu gât : “Biết rồi, khổ lắm, nói mãi !” của cụ cố Hồng.

Cái chết kia đã làm cho nhiều người sung sướng lắm. Ông Phan mọc sừng⁽¹⁾ đã được cụ Hồng nói nhỏ vào tai rằng sẽ chia cho con gái và rế thêm một số tiền là vài nghìn đồng. Chính ông ta cũng không ngờ rằng giá trị đôi sừng hươu vô hình trên đầu ông ta mà lại to đến như thế. Ông cho rằng Xuân có tài quảng cáo lắm, nói một lời là có vài nghìn bạc, nên sau khi được lời hứa quý hoá của ông bố vợ, ông trù tính ngay với Xuân một công cuộc doanh thương... “Thưa ngài, ngài là một người chồng mọc sừng!”. Ông Xuân chỉ nói có thế mà làm cho ông thêm được vài ba nghìn bạc thì khi ông Xuân nói đại khái : “Thưa ngài, thứ hàng này tốt nhất, buôn ở Tây phương” chắc phải có giá trị hơn nữa. Ông muốn gặp ngay Xuân để trả nốt năm đồng, trước khi buôn bán cũng phải giữ chữ tín⁽²⁾ làm đầu.

Cụ cố Hồng đã nhắm nghiền mắt lại để mơ màng đến cái lúc cụ mặc đồ xô gai, lụ khụ chống gậy, vừa ho khạc vừa khóc mếu, để cho thiên hạ phải chỉ trỏ : “Úi kìa, con giai nhớn đã già đến thế kia kìa!”. Cụ chắc cả mười phần rằng ai cũng phải ngợi khen một cái đám ma như thế, một cái gậy như thế,...

Điều băn khoăn của con cụ, ông Văn Minh, chỉ là mời luật sư đến chứng kiến cái chết của ông nội mà thôi. Thế là từ nay mà đi, cái chúc thư kia sẽ vào thời kì thực hành chứ không còn là lí thuyết viễn vông nữa. Ông chỉ phiền một nỗi không biết xử trí với Xuân Tóc Đỏ ra sao cho phải,... Xuân tuy phạm tội quyến rũ một em gái ông, tố cáo cái tội trạng hoang dâm của một em gái khác nữa của ông, nhưng tình cờ đã gây ra cái chết của ông cụ già đáng chết. Hai cái tội nhỏ, một cái ơn to... Làm thế nào ? Ông phân vân, vô đầu rút tóc, lúc nào mặt cũng đăm đăm chiêu chiêu⁽³⁾, thành thử lại thành ra hợp thời trang, vì mặt ông thật đúng cái mặt một người lúc gia đình đương là tang gia bối rối.

Mà bối rối thật. Người chết, sau khi được quan trên khám qua loa, đã được khâm liệm⁽⁴⁾ đến gần một ngày rồi, vậy mà chưa thấy cụ Hồng ra lệnh phát phục⁽⁵⁾, mặc dầu mọi công việc cử hành tang lễ đã quyết định xong xuôi. Phái trẻ,

(1) *Mọc sừng* : chỉ người chồng có vợ ngoại tình.

(2) *Chữ tín* : lòng tin nhau, giữ đúng lời hứa.

(3) *Đăm đăm chiêu chiêu* (từ gốc là *đăm chiêu*) : bận lòng suy nghĩ, băn khoăn nhiều bề.

(4) *Khâm liệm* : bọc thi thể người chết để đặt vào quan tài.

(5) *Phát phục* : bắt đầu mặc áo tang.

nghĩa là bọn dâu con, đã bắt đầu la ó lên rằng phái già chậm chạp. Cậu tú Tân thì cứ diên người lên vì cậu đã sẵn sàng mấy cái máy ảnh mà mãi cậu không được dùng đến. Bà Văn Minh thì sốt cả ruột vì mãi không được mặc những đồ xô gai tân thời, cái mũ mấn⁽¹⁾ trắng viền đen – dernières créations!⁽²⁾. Những cái rất ăn với nhau mà tiệm Âu hoá một khi đã lãng-xê⁽³⁾ ra thì có thể ban cho những ai có tang đương đau đớn vì kẻ chết cũng được hưởng chút ít hạnh phúc ở đời. Ông Typn⁽⁴⁾ rất bực mình vì mãi không được thấy những sự chế tạo của mình ra mắt công chúng để xem các báo chí phê bình ra sao. Người ta đổ lỗi cho ông Văn Minh không khéo can thiệp để mọi việc phải trì hoãn, cụ Hồng cứ nhắm mắt lại kêu khổ lắm, cụ bà hay lẽ lối, vẽ chuyện lồi thồi. Kì thuỷ⁽⁵⁾ sở dĩ chưa phát phục chỉ vì chuyện Tuyết, hay việc Xuân Tóc Đỏ đã gây ra cho Tuyết vậy.

[...]

Sáng hôm sau, đúng 7 giờ thì cất đám. Hai viên cảnh sát thuộc bộ thứ 18 là *Min Đơ* và *Min Toa*⁽⁶⁾ đã được thuê giữ trật tự cho đám ma. Giữa lúc không có ai đáng phạt mà phạt, đương buồn rầu như những nhà buôn sắp vỡ nợ, mấy ông cảnh binh này được có đám thuê thì sung sướng cực điểm, đã trông nom rất hết lòng. Thành thử tang gia ai cũng vui vẻ cả, trừ một Tuyết. Tại sao Xuân lại không đến phúng viếng gì cả? Tại sao Xuân lại không đi đưa? Hay là Xuân khinh mình? Những câu hỏi ấy đã khiến Tuyết đau khổ một cách rất chính đáng, có thể muốn tự tử được. Tìm kiếm khắp mặt trong bọn người đi đưa đám ma cũng không thấy “bạn giai” đâu cả, Tuyết như bị kim châm vào lòng.

Hôm nay Tuyết mặc bộ y phục Ngây thơ – cái áo dài voan mỏng, trong có *coóc-sê*⁽⁷⁾, trông như hở cả nách và nửa vú – nhưng mà viền đen, và đội một cái mũ mấn xinh xinh. Thấy rằng thiên hạ đồn mình hư hỏng nhiều quá, Tuyết bèn mặc bộ Ngây thơ để cho thiên hạ phải biết rằng mình chưa đánh mất cả chữ trinh⁽⁸⁾. Với cái tráp trầu cau và thuốc lá, Tuyết mời các quan khách rất nhanh nhẹn, trên mặt lại hơi có một vẻ buồn lãng mạn rất đúng một nhà có đám. Những ông bạn thân của cụ cố Hồng, ngực đầy những huy chương như : Bắc Đẩu bội tinh, Long bội tinh, Cao Mên bội tinh, Vạn Tượng bội tinh, vân vân... trên mép và cầm

(1) *Mũ mấn* : mũ bằng vải xô trắng, hình chóp, dùng cho phụ nữ khi đưa tang bố, mẹ hoặc chồng.

(2) *Dernières créations* (tiếng Pháp đọc là *déc-ni-e crê-a-xi-ông*) : những sáng tạo mới nhất.

(3) *Lãng-xê* (tiếng Pháp : *lancer*) : tung ra, đưa ra để quảng cáo.

(4) Ông *Typn* : đọc là *Típ-phờ-nờ*, viết tắt của câu *Tôi yêu phụ nữ*; đây là tên của nhân vật hoạ sĩ chuyên vẽ mẫu ở tiệm may Âu hoá của vợ chồng Văn Minh.

(5) *Kì thuỷ* (từ cũ) : đầu tiên, khởi đầu.

(6) *Min Đơ*, *Min Toa* (phiên âm tiếng Pháp : *mille deux*, *mille trois*) : 1002, 1003 ; số hiệu của hai viên cảnh sát Pháp.

(7) *Coóc-sê* (tiếng Pháp : *corset*) : áo ngực của phụ nữ.

(8) *Chữ trinh* : trinh tiết ; nói về sự trong trắng của người con gái khi chưa có chồng.

đều đủ râu ria, hoặc dài hoặc ngắn, hoặc đen hoặc hung hung, hoặc lún phún hay rậm rậm, loãn quẩn, những ông tai to mặt lớn thì sát ngay với linh cữu, khi trông thấy làn da trắng thập thò trong làn áo voan trên cánh tay và ngực Tuyết, ai nấy đều cảm động hơn những khi nghe tiếng kèn *Xuân nữ* ⁽¹⁾ ai oán, náo nùng.

Với một đám ma theo cả lối Ta, Tàu, Tây, có kiệu bát cống⁽²⁾, lọng quay đi lọng⁽³⁾, cho đến lốc bốc xoảng⁽⁴⁾ và *bú-dích*⁽⁵⁾, và vòng hoa, có đến ba trăm câu đối, vài ba trăm người đi đưa, lại có cậu tú Tân chỉ huy, những nhà tài tử chụp ảnh đã thi nhau như ở hội chợ. Thật là một đám ma to tát có thể làm cho người chết nằm trong quan tài cũng phải mỉm cười sung sướng, nếu không gật gù cái đầu... !

Khi đi được bốn phố, giữa lúc Typn và bà vợ, bà phó Đoan và ông Joseph (Giô-dép) Thiệt, và mấy người nữa đương lào xào phê bình thái độ của Xuân thì thấy cả đám phải đứng dừng lại như hàng đầu gặp phải một nạn xe cộ vậy. Giữa lúc ấy, sáu chiếc xe, trên có sư chùa Bà Banh, xe nào cũng che hai lọng, từ một ngã len vào chiếm chỗ sau năm lá cờ đen. Hai vòng hoa đồ sộ, một của báo *Gõ mõ*, một của Xuân, cũng len vào hàng đầu. Cậu tú Tân vội chạy lên bấm máy ảnh lách tách rồi xuống thưa với mẹ. Cụ bà hốt hải chạy lên, rồi cảm động hết sức, vì nó là phần của ông Xuân, ông Xuân đốc tờ, và ông Xuân, cố vấn báo *Gõ mõ*, nên mới có sự long trọng như thế thêm cho đám ma. Cụ sung sướng kêu : “Ấy giá không có món ấy thì là thiếu chưa được to, may mà ông Xuân đã nghĩ hộ tôi !”. Sư cụ Tăng Phú thì sung sướng mà vênh váo ngồi trên một chiếc xe, vì sư cụ chắc rằng trong số thiên hạ đứng xem ở các phố, thế nào cũng có người nhận ra rằng sư cụ đã đánh đổ được Hội Phật giáo, và như thế thì là một cuộc đắc thắng đầu tiên của báo *Gõ mõ* vậy.

Xuân Tóc Đỏ cất đặt đầu vào đấy rồi mới xuống chỗ những người đi đưa. Tuyết đã liếc mắt đưa tình cho nó để tỏ ý cảm ơn. Mọi người đã ngợi khen nó hoặc ghen ghét nó...

Đám ma đưa đến đâu làm huyền não đến đấy. Cả một thành phố đã nhốn nháo lên khen đám ma to, đúng với ý muốn của cụ cố Hồng. Thiên hạ chú ý đặc biệt vào những kiếu quần áo tang của tiệm may Âu hoá như ý ông Typn và

(1) *Xuân nữ* : một điệu nhạc cử hành trong đám tang.

(2) *Kiệu bát cống* (*kiệu* : một thứ phương tiện để khiêng người đi đường gồm một ghế ngồi và có mui che ; khi dùng để rước thần thánh, được sơn son thếp vàng) : loại kiệu sang trọng, có 8 đòn, 16 người khiêng.

(3) *Lọng quay đi lọng* (*lọng* : đồ dùng để che nắng mưa, giống hình chiếc ô, mặt phẳng, chỉ dùng cho người quyền quý hoặc trong các đám rước thần thánh) : ở đây, con lọng quay được che lọng cho thêm phần “quý phái” !

(4) *Lốc bốc xoảng* : một loại nhạc cụ Tàu bằng kim loại ; tên nhạc cụ được gọi theo lối dân dã, mô phỏng âm thanh mà nó phát ra.

(5) *Bú-dích* (đọc chệch âm tiếng Pháp *musique* nghĩa là âm nhạc) : kèn đồng của Tây.

bà Văn Minh. Cụ bà sung sướng vì ông đốc Xuân đã không giận mà lại giúp đỡ, phúng viếng đến thế, và đám ma như kể đã là danh giá nhất tất cả.

Đám cứ đi...

Kèn Ta, kèn Tây, kèn Tàu lần lượt thay nhau mà rộn lên. Ai cũng làm ra bộ mặt nghiêm chỉnh, song le sự thật thì vẫn thì thầm với nhau chuyện trò về vợ con, về nhà cửa, về một cái tủ mới sắm, một cái áo mới may. Trong mấy trăm người đi đưa thì một nửa là phụ nữ, phần nhiều tân thời, bạn của cô Tuyết, bà Văn Minh, cô Hoàng Hôn, bà phó Đoan, vân vân... Thật là đủ giai thanh gái lịch⁽¹⁾, nên họ chim nhau⁽²⁾, cười tình với nhau, bình phẩm nhau, chê bai nhau, ghen tuông nhau, hện hò nhau, bằng những vẻ mặt buồn rầu của những người đi đưa ma.

Chen lẫn vào những tiếng khóc lóc, mĩa mai nhau của những người trong tang gia, người ta thấy những câu thì thào như sau này :

– Con bé nhà ai kháu thế ? – Con bé bên cạnh đẹp hơn nữa ! – Ừ, ừ, cái thằng ấy bạc tình bỏ mẹ ! – Xưa kia vợ nó bỏ nó chớ ? – Hai đời chồng rồi ! – Còn xuân chán ! – Gớm cái ngực, đằm⁽³⁾ quá đi mất ! – Làm mối cho tớ nhé ? – Mỏ vàng hay mỏ chì⁽⁴⁾ ? – Không, không hện hò gì cả. – Vợ béo thế, chồng gầy thế thì mọc sừng mất ! Vân vân...

Và còn nhiều câu nói vui vẻ, ý nhị khác nữa, rất xứng đáng với những người đi đưa đám ma.

Đám cứ đi...

Đến huyết, lúc hạ quan tài, cậu tú Tân luộm thuộm trong chiếc áo thụng trắng đã bắt bẻ từng người một, hoặc chống gậy, hoặc gục đầu, hoặc cong lưng, hoặc lau mắt như thế này, như thế nọ... để cậu chụp ảnh kỉ niệm lúc hạ huyết. Bạn hữu của cậu rầm rộ nhảy lên những ngôi mả khác mà chụp để cho ảnh khỏi giống nhau.

Xuân Tóc Đỏ đứng cầm mũ nghiêm trang một chỗ, bên cạnh ông Phán mọc sừng. Lúc cụ Hồng ho khạc mếu máo và ngắt đi, thì ông này cũng khóc to “Hút !... Hút !... Hút !...”.

Ai cũng để ý đến ông cháu rể quý hoá ấy.

(1) *Giai thanh gái lịch* : trai gái thanh nhã và lịch sự.

(2) *Chim nhau* : tán tỉnh, ve vãn nhau.

(3) *Đằm* (đọc chệch từ tiếng Pháp : *dame*) : chỉ đàn bà.

(4) *Mỏ vàng hay mỏ chì* : *mỏ vàng* – ý nói giàu có, nhiều của chim của nổi ; *mỏ chì* – ý nói nghèo, tài sản không có gì. Ở đây tác giả giễu tâm lí “đào mỏ” (moi của cái nhà vợ để sớm được giàu có) của đám thanh niên thượng lưu.

Ông ta khóc quá, muốn lặng đi thì may có Xuân đỡ khỏi ngã. Nó chặt vật mãi cũng không làm cho ông đứng hẳn lên được. Dưới cái khăn trắng to tướng, cái áo thụng trắng loè xoè, ông Phán cứ oặt người đi, khóc mãi không thôi.

– Hút !... Hút !... Hút !...

Xuân Tóc Đỏ muốn bỏ quách ra thì chợt thấy ông Phán dúi vào tay nó một cái giấy bạc năm đồng gấp tư... Nó nắm tay cho khỏi có người nom thấy, rồi đi tìm sự cụng Tăng Phú lạc trong đám ba trăm người đương buồn rầu và đau đớn về những điều sơ suất của khổ chủ.

(Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III,
NXB Văn học, Hà Nội, 1987)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. *Hạnh phúc của một tang gia* là một phần của nhan đề chương XV tiểu thuyết *Số đỏ* do chính Vũ Trọng Phụng đặt. Anh (chị) có suy nghĩ gì về nhan đề này và tình huống trào phúng của đoạn trích ?
2. Vì sao cái chết của cụ cố tổ lại là niềm “hạnh phúc” của mọi thành viên trong đại gia đình cụ ? Phân tích những niềm “hạnh phúc” khác nhau của mỗi người trong đại gia đình cụ cố Hồng và những người đến đưa đám ma do cái chết của cụ cố tổ đem lại.
3. Anh (chị) hãy phân tích cảnh “đám ma gương mẫu”.
4. Từ niềm “hạnh phúc” của các nhân vật do cái chết của cụ cố tổ đem lại và cảnh tượng của cái “đám ma gương mẫu”, anh (chị) nhận xét như thế nào về xã hội “thượng lưu” thành thị đương thời ? Thái độ của nhà văn đối với xã hội này ra sao ?
5. Anh (chị) nhận xét gì về nghệ thuật trào phúng của Vũ Trọng Phụng ở đoạn trích này ?

GHI NHỚ

Bằng nghệ thuật trào phúng sắc bén, qua đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia*, Vũ Trọng Phụng đã phê phán mạnh mẽ bản chất giá dối và sự lố lăng, đồi bại của xã hội “thượng lưu” ở thành thị những năm trước Cách mạng.

LUYỆN TẬP

1. Tìm đọc toàn bộ tác phẩm *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng.
2. Hãy chỉ ra những mâu thuẫn và những chân dung trào phúng ở đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia*.